TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **01/**2021/HSST
Ngày 05 tháng 01 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hà Cẩm Hà**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đỗ Thị Hằng Huệ**

2. Bà **Lương Thị Phương**

Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Bích Phương**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Phượng -** Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử vụ án hình sự thụ lý số 239/2020/TL - HSST ngày 03 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Q, sinh năm: 1977; ĐKNKTT và nơi ở: thôn Đại Mão, xã Hoài Thượng, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh ;Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Trịnh Đức C (đã chết); Con bà: Ngô Thị Hồ; Có vợ: Nguyễn Thị G;Tiền sự: 05 tiền sự (từ 2001 đến 2014); Tiền án:

- Ngày 16/12/1998, Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (trị giá tài sản 125.000 đồng). Ra trại ngày 03/7/1999. Thi hành án phí ngày 13/5/2004.

- Ngày 20/11/2007, Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 511.000 đồng). Ra trại ngày 22/01/2008. Thi hành án phí ngày 25/3/2008.

- Ngày 29/7/2015, Toà án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ra trại ngày 27/4/2017.

- Ngày 27/9/2017, Toà án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ra trại ngày 12/01/2019.

Bị cáo bị bắt ngày 21/8/2020; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/08/2020, tại khu vực cửa khẩu Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, tổ công tác công an phường Phúc Xá làm nhiệm vụ phát hiện Q có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, thu giữ trong tay phải của Q 01 gói giấy nhỏ kích thước 05 x 1 cm bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, Q khai nhận là ma túy heroin mua về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa Q về trụ sở làm rõ. Ngoài gói ma túy nêu trên, cơ quan Công an không thu giữ gì khác của Q.

Bản kết luận giám định số 7656/KLGĐ-PC09 ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma tuý loại heroin, khối lượng 0,108 gam.

Tại cơ quan điều tra, Q khai nhận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/08/2020, Q đi xe ôm từ nhà đến khu vực Long Biên, thành phố Hà Nội. Tại khu vực cổng chợ Long Biên, Q gặp và mua của người đàn ông không quen biết 01 gói ma tuý heroin với giá 300.000 đồng. Mua xong, Q cầm gói ma túy tìm nơi sử dụng. Khi Q đi bộ đến cửa khẩu Tân Ấp thì bị tổ công tác công an phường Phúc Xá bắt quả tang.

Lời khai của Q phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma tuý, sơ đồ hiện trường, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người bán ma tuý, do Q khai không biết tên tuổi địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 233/CT-VKS ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ quyền công tố, luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng số 233/CT-VKS ngày 24 tháng 11 năm 2020, đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Đề nghị xử phạt Q mức án từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,108 gam ma túy heroin đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Q.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội,

bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 21/08/2020, tại khu vực cửa khẩu Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,108 gam ma túy loại heroin mục đích để sử dụng, bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo có 02 tiền án năm 2015 và năm 2017 chưa được xóa tích, bị cáo phạm tộ lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì, ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, mặc dù biết rõ tác hại của ma túy nhưng chỉ vì mục đích sử dụng cho bản thân đã vi phạm pháp luật. Do đó cần thiết xét xử bị cáo nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 05 tiền sự đã ngoài thời hiệu và có 04 tiền án trong đó có 02 tiề án chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không chịu cải tạo mình thành người có ích cho gia đình và cho xã hội mà vẫn tiếp tục pham tội.

[7] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp nên không áp dụng là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,108 gam ma túy heroin đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Q.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136 ; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử phạt: Q 05 (năm) năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn hạn tù tính từ ngày 21/8/2020.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,108 gam ma túy heroin đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Q; Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo biên bản bàn giao vật chứng số 42 ngày 27 tháng 11 năm 2020.

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Công an quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *UBND xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H C H